

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2024/HS - ST**
Ngày 21/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mai

2. Ông Tô Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Lê Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2024, tại Học Viện Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ ngày 14/3/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, sinh 2002; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ 26 thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thanh B; Con bà: Nguyễn Thị S; Vợ: Lê Nguyễn Thanh Tr- sinh năm 2004; Con: Nguyễn Gia Kh- sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2023, tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị **Phạm Hồng H1**, sinh năm 2002. Nơi thường trú: Thôn Châu Phong, xã Liên Hà, huyện Đ, TP Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23h giờ 30 phút ngày 24/10/2023, Công an TP Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực Hồ điều hoà thuộc Xóm Ng, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn

Minh H, Phạm Hồng H1 (sinh năm: 2002, HKTT: thôn Ch, xã L, huyện Đ, TP Hà Nội), Nguyễn Bá Th (sinh năm: 2003; Nơi cư trú: thôn D, xã V, huyện Đ, TP Hà Nội), Trương Hữu Đức D (sinh năm: 2002; Nơi cư trú: Tổ 25 thị trấn Đ, huyện Đ, TP Hà Nội), Vũ Nguyễn Quang H2 (sinh năm: 2003; Nơi cư trú: Tổ 38 thị trấn Đ, huyện Đ, TP Hà Nội) và Nguyễn Minh Đ (sinh năm: 2003; Nơi cư trú: Tổ 39 thị trấn Đ, huyện Đ, TP Hà Nội) có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ của Phạm Hồng H1: 01 chiếc tàu hình tròn bằng kim loại màu đen, dài khoảng 07cm, đường kính khoảng 0,2cm và 01 túi nilon kích thước khoảng (10x15)cm có chứa cành, lá khô dạng thảo mộc nghi là ma túy. Công an TP Hà Nội đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa H, H1, Th, D, H2, Đ về trụ sở điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 7298/KL-KTHS ngày 03/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội, kết luận:

- Cành, lá khô dạng thảo mộc bên trong 01 túi ni lông là cần sa, khối lượng 2,247 gam.

- 01 chiếc tàu hình tròn bằng kim loại màu đen kích thước (7x0,2)cm có dính Cần sa.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 06h00' ngày 24/10/2023, do có nhu cầu sử dụng Cần sa, H1 có gọi điện thoại cho H nhờ H mua hộ “2g” Cần Sa, H đồng ý. Đến 09h00' cùng ngày, H sử dụng tài khoản Messenger “H Minh Nguyễn” liên lạc với tài khoản Messenger “Tôm Đăng” đặt mua 300.000đ tiền Cần Sa, và hẹn giao dịch ma túy tại ngã tư Đ thuộc thị trấn Đ. Đến khoảng 16h30' cùng ngày, có người gọi đến cho H và bảo H đi ra ngã tư Đ, khi H đi ra thì gặp một nhân viên giao hàng mặc quần áo Grap, người này đưa cho H một gói hàng bên trong có một túi Cần sa, H trả cho người này 300.000đ. H cất số Cần sa vừa mua được vào túi quần đến khoảng 18h00', H1 gọi điện thoại cho H thì H hẹn H1 đến Sân vận động huyện Đ để đưa Cần Sa cho H1. Khi gặp H1, H đưa túi Cần sa vừa mua được cho H1, H1 cầm cất vào bên trong túi đeo màu đen mang về nhà nhưng chưa trả tiền cho H. Đến khoảng 19h30' cùng ngày, H1 nhắn tin lên nhóm Messenger “Hội văn nghệ phường” rủ cả nhóm đi uống nước. Sau đó H1 cùng với Vũ Nguyễn Quang H2, Nguyễn Minh H, Nguyễn Bá Th, Trương Hữu Đức D và Nguyễn Minh Đ ngồi uống nước tại quán nước 14/8 tại tổ 1 thị trấn Đ để ngồi uống nước được một lúc thì H2 rủ mọi người đi ra hồ điều hoà thuộc Xóm Ng, xã U, huyện Đ ngồi nói chuyện. Tại đây, H1 lấy túi Cần Sa do H mua hộ từ trong túi đeo chéo ra hút bằng tàu, hút xong H1 lại cất vào bên trong túi đeo chéo. Đến khoảng 23h30' cùng ngày thì có lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS- ĐA ngày 26/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh H theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu đen; 01 phong bì chứa 2,247 gam Cần sa và 01 tàu hút thu giữ của H1; Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có số Imei 1: 351330885481578, số Imei 2: 351330885396586, gắn sim số thuê bao 0867209029; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có số imei: 353060069108733, gắn sim số thuê bao 0338752975; 01 sim số thuê bao 0852820002.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án, nên có căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ Ngày 24/10/2023 Nguyễn Minh H có hành vi mua cần sa cho Phạm Hồng H1 để H1 sử dụng tại khu vực hồ điều hòa Xóm Ng, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 23h30' cùng ngày thì có lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện bắt giữ. H mua ma túy cho H1, H không được hưởng lợi gì, nhưng hành vi cung cấp ma túy của bị cáo H cho người khác sử dụng đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước do đó cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo khai báo thành khẩn khai báo nên được áp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhưng xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nữa mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Bá Th, Trương Hữu Đức D, Nguyễn Minh Đ và Vũ Nguyễn Quang H2 quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Minh H và Phạm Hồng H1 nên không đề cập xử lý.

Đối với người có tài khoản Messenger “Tôm Đặng” đã bán ma túy cho H ngày 24/10/2023, H khai không biết tên tuổi địa chỉ của người này và chưa bao giờ gặp người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với người giao Cần sa cho H ngày 24/10/2023, H khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhớ được biển kiểm soát xe máy người này điều khiển. Ngày 24/10/2023 người giao hàng này có gọi điện đến số thuê bao 0825820002 của H để trao đổi việc giao nhận hàng nhưng H không nhớ được số thuê bao của người này. Thu giữ lịch sử cuộc gọi đi/đến, tin nhắn đi/đến của số thuê bao 0825820002 ngày 24/10/2023 tại Tổng công ty hạ tầng mạng nhưng không làm rõ được nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với Phạm Hồng H1 đã có hành vi Tàng trữ trái phép 2,247 gam ma túy Cần sa vi phạm khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 15/01/2024 Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Hồng H1 bằng hình thức Phạt tiền, số tiền 2.000.000VNĐ.

Đối với những chiếc điện thoại di động đã thu giữ của H (H mượn của mẹ là bà Sự), anh H2, anh Đ, anh Th, anh D xác định không liên quan đến vụ án. Ngày 11/01/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho bà Sự, anh H2, anh Đ, anh Th, anh D là có căn cứ.

Đối với 01 đăng ký xe máy mang tên Vũ Nguyễn Kiều Trang; 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Bá Xưa và những chiếc xe mô tô đã tạm giữ xác định không liên quan

đến vụ án. Ngày 11/01/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho chị Trang, chị Hà, chị Hằng, chị Sự là có căn cứ.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 túi đeo chéo màu đen; 01 phong bì chứa 2,247 gam Cần sa và 01 tàu hút thu giữ của H1 cần tịch thu tiêu hủy; Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có số Imei 1: 351330885481578, số Imei 2: 351330885396586, gắn sim số thuê bao 0867209029; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có số imei: 353060069108733, gắn sim số thuê bao 0338752975; 01 sim số thuê bao 0852820002 thu giữ của bị cáo và H1 là vật các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

[5] *Về án phí, quyền kháng cáo*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh và hình phạt*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2023.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu đen; 01 phong bì chứa 2,247 gam Cần sa và 01 tàu hút thu giữ của H1.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có số Imei 1: 351330885481578, số Imei 2: 351330885396586, gắn sim số thuê bao 0867209029; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, có số imei: 353060069108733, gắn sim số thuê bao 0338752975; 01 sim số thuê bao 0852820002 thu giữ của bị cáo H và H1.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 01 năm 2024 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

3. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần có liên quan trọng hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt án hợp lệ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND. huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Hồng

